

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



HỒ SƠ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tên tài sản:

VTTB ứ đọng, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 03/2023

(Là tài sản thanh lý thuộc thẩm quyền xử lý bán thanh lý của
Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng)

Tháng 09/2023



Số: 1215/2023/TB-ĐGVN

V/v: Bán đấu giá tài sản

Ngày 07 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. **Tài sản đấu giá:** VTTB ứ đọng, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 03/2023. Trong đó VTTB là chất thải nguy hại bán thanh lý có điều kiện, mã CTNH: 170305; 160113; 190601 (có danh mục đính kèm)

2. **Người có tài sản, nguồn gốc pháp lý của tài sản:** Là tài sản ứ đọng, thu hồi cũ, kém mất phẩm chất, không có nhu cầu sử dụng được thanh lý của Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng.

Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo số điện thoại: 0236.3221.504– Phòng Tài chính kế toán, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng, địa chỉ: 35 Phan Đình Phùng, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.

3. **Giá khởi điểm: 5.179.643.020 đồng (đã bao gồm thuế GTGT)**

(*Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn, không trăm hai mươi đồng*).

Đối với công tơ thu hồi thanh lý, sẽ được phá hỏng và thu hồi cắt bỏ mặt số trước khi bàn giao cho đơn vị trúng đấu giá.

Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp phí, lệ phí và các loại thuế khác (nếu có); thanh toán các loại chi phí tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại.... từ thời điểm bàn giao.

4. **Tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá.**

- Tiền đặt trước tham gia đấu giá: **500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng)**
- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 150.000 đồng/01 hồ sơ (*Một trăm năm mươi nghìn trên một hồ sơ*).

5. **Bước giá đấu giá, hình thức và phương thức đấu giá:**

- Bước giá: 2.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*)
- Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.

6. **Bán hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** từ 08h00 ngày 12/9/2023 đến ngày 16h30 ngày 19/9/2023 (*trừ ngày nghỉ, ngày lễ*) tại địa chỉ:

- Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội.
- Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Số 108 Hoa Cúc, P 7, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên Trang đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn



7. **Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký đấu giá:** Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật, khách hàng mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá phải xuất trình được giấy tờ bản chính (để đối chiếu) và 02 bộ bản chứng thực trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau:

(1) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

(2) Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (bao gồm thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH) theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ TNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo Vệ môi trường, quy định chi tiết về việc quản lý chất thải nguy hại với mã CTNH (170305; 160113; 190601) và địa bàn hoạt động phù hợp với lô tài sản đấu giá. Đảm bảo mã CTNH được cấp giấy phép xử lý phù hợp với mã CTNH của tài sản thanh lý, phương tiện vận chuyển đúng với lộ trình đường đi của CTNH từ kho bên người có tài sản (kho chủ nguồn CTNH) đến kho xưởng của đơn vị chủ hành nghề quản lý CTNH, đang có hiệu lực theo quy định của pháp luật.

(3) CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;

(4) Giấy ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);

* **Khách hàng có nhu cầu tham gia cuộc đấu giá phải nộp thêm các giấy tờ sau:**

(5) Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty đấu giá phát hành;

(6) Chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (có thể gửi bản chụp giấy chuyển tiền đến hòm thư điện tử: online.daugiavietnam@gmail.com)

(7) Bản cam kết đệ trình, trong trường hợp trúng đấu giá mua được tài sản đấu giá, bản kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình thu gom, tiếp nhận, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại có trong VTTB và TSCĐ thanh lý được đấu giá. Các điều kiện khác tuân thủ theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường.

Khách hàng đủ điều kiện đăng ký đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại: trụ sở Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội hoặc Chi nhánh Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam: Số 108 Hoa Cúc, phường 7, quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh, hạn cuối tiếp nhận hồ sơ đến 16h30 ngày 19/9/2023.

Khách hàng nộp đủ hồ sơ chủ động đăng ký đấu giá hoặc liên hệ qua điện thoại để được hướng dẫn đăng ký đấu giá trên website đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn, hạn cuối đến **16h30 ngày 21/9/2023**. (Hồ sơ tham gia đấu giá và các giấy tờ phải nộp là bản chứng thực trong thời hạn 06 tháng và kèm theo bản gốc đối chiếu, Khách hàng tự đánh dấu mã chất thải trên bản chứng thực để phục vụ đối soát.).

Lưu ý: Không chấp nhận các đơn vị không có giấy phép hành nghề xử lý CTNH hoặc liên kết với đơn vị khác có giấy phép chất thải nguy hại.

8. **Xem tài sản:** Ngày 14/9/2023 và ngày 15/9/2023 (giờ hành chính) tại các Kho để tài sản thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng - Số 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

9. **Chuyển khoản tiền đặt trước:** Từ 08h00 ngày 19/9/2023 đến 16h30 ngày 21/9/2023 (Báo có đến 16h30 ngày 21/9/2023) theo địa chỉ:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam



Số tài khoản: **114 002 919 818** mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngũ Hành Sơn.

Nội dung: “ Tên đơn vị... ” nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản của Điện lực Đà Nẵng”.

10. **Thời gian đấu giá trực tuyến:** Bắt đầu từ 14h00 đến 15h00 ngày 22/9/2023 tại website đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**

(Trường hợp có sự thay đổi về thời gian bắt đầu cuộc đấu giá trực tuyến, Công ty sẽ gửi thông báo đến Người có tài sản và những người đủ điều kiện đấu giá được biết qua Email hoặc điện thoại đã cung cấp trên Đơn đăng ký tham gia đấu giá)

11. **Chi tiết xin liên hệ:** Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội. Điện thoại: 024.39842728/38. Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh - Điện thoại: 028.35174055/ Hotline: 0976 448 446 /Email: **online.daugiavietnam@gmail.com**

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang

Số: 394/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá:

VTTB ứ động, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 03/2023

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;
- Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 394/2023/HĐ-DNPC.QLĐTh-ĐGVN ngày 06/09/2023 giữa Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam và Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng;
- Căn cứ các văn bản pháp luật, pháp lý khác có liên quan;

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I:

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, THUẬT NGỮ

1.1.*Website* là website đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là *taichinhqnamqtc.vn*;

1.2.*Đối tượng tham gia đấu giá* là các tổ chức, cá nhân (gọi tắt là: “ *Người tham gia đấu giá*”) thực hiện việc đăng ký trên website đấu giá trực tuyến và trở thành Khách hàng trên website đấu giá trực tuyến;

1.3.*Người có tài sản đấu giá/ Đơn vị có tài sản* là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá hoặc người có quyền đưa tài sản ra bán đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định pháp luật;

1.4.*Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên hoặc là người chấp nhận mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.

1.5.*Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đưa ra đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên; là giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống;

1.6. **Bước giá** là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Người có tài sản đấu giá quyết định và được thể hiện bằng văn bản.

1.7. **Phương thức trả giá lên** là phương thức đấu giá theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp đến cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm;

1.8. **Đồng tiền** là đồng tiền sử dụng trong mọi giao dịch theo quy định tại quy chế này là Việt Nam đồng (*viết tắt là VND*);

1.9. **Tiền đặt trước** là một khoản tiền nhất định người tham gia đấu giá phải nộp để xác định trách nhiệm tham gia cuộc đấu giá. Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc khi người tham gia đấu giá được đấu giá viên xác định là người trúng đấu giá;

1.10. **Thời gian** là thời gian của hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7, độ chính xác là 1/1000 giây.

Thời gian bao gồm: Ngày là ngày dương lịch được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7; Giờ là giờ được ghi nhận trên hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7;

1.11 **Các từ ngữ, thuật ngữ khác** được sử dụng tại quy chế này được hiểu theo nghĩa các từ, thuật ngữ theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐẤU GIÁ

Các khách hàng có đủ các điều kiện sau đây thì được tham gia đấu giá:

- 2.1- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- 2.2- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- 2.3- Đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;
- 2.4- Không thuộc các đối tượng không được tham gia đấu giá theo quy định của Pháp luật về đấu giá tài sản và luật chuyên ngành (nếu có).
- 2.5- Trường hợp có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá.

ĐIỀU 3. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

3.1- Việc đấu giá tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

3.2- Người mua được tài sản đấu giá là người trả giá hợp lệ cao nhất (*không thấp hơn giá khởi điểm*) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá, được coi là đã chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản.

3.3- Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 (hai) khách hàng trở lên tham gia đấu giá (*Theo khoản 2 Điều 5 Luật đấu giá tài sản năm 2016*)

CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 4. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN, TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, TIỀN HỒ SƠ THAM GIA, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

- **Đơn vị có tài sản:** Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng - Số 35 Phan Đình Phùng, P. Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

- **Tài sản đấu giá:** VTTB ứ đọng, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 03/2023.

(Toàn bộ danh mục vật tư thiết bị và TSCĐ đấu giá như phụ lục đính kèm, trong đó bao gồm VTTB là chất thải nguy hại bán thanh lý có điều kiện, mã CTNH: **170305; 160113; 190601**)

- **Giá khởi điểm: 5.179.643.020 đồng** (Đã bao gồm thuế GTGT)

(Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn, không trăm hai mươi đồng).

- Đối với công tơ thu hồi thanh lý, sẽ được phá hỏng và thu hồi cất bỏ mặt số trước khi bàn giao cho đơn vị trúng đấu giá.

- Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp phí, lệ phí và các loại thuế khác (nếu có); thanh toán các loại chi phí tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý môi trường, xử lý tài sản... từ thời điểm bàn giao.

- **Bước giá đấu giá:** 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

- **Tiền hồ sơ tham gia đấu giá :** 150.000 đồng/ 01 hồ sơ

- **Nơi có tài sản đấu giá/nơi trưng bày tài sản:** Tại các kho của Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Đà Nẵng (Số 35 Phan Đình Phùng, P. Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng)

- **Tiền đặt trước: 500.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

***Lưu ý:** Khách hàng thực hiện chuyển khoản tiền đặt trước theo đúng quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016.

ĐIỀU 5. THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

5.1. Thời gian bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00 ngày 12/9/2023 đến 16h30 ngày 19/9/2023 (Trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên website taichinhqnamqtc.vn. Sau khi tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá, nếu khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản, khách hàng chuẩn bị các tài liệu như quy định tại **khoản 6.2**

Điều 6 Quy chế này và thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội hoặc Chi nhánh Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam - Số 108 Hoa Cúc, phường 7, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh, hạn cuối đến 16h30 ngày 19/9/2023.

(Hồ sơ được nộp là bản chứng thực (02 bộ) trong vòng 06 tháng, có bản gốc để đối chiếu)

- Khách hàng liên hệ qua điện thoại: **024.39842728/ 0976 448 446** để được Công ty hướng dẫn thủ tục **đăng ký tài khoản** trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Chỉ tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá gửi qua bưu điện đối với những hồ sơ đã được Công ty đối soát với bản gốc tại thời điểm khách hàng làm thủ tục mua hồ sơ tham gia đấu giá.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá qua đường bưu điện là thời gian Công ty đấu giá nhận được hồ sơ do đơn vị Bưu điện chuyển đến và là thời gian xác nhận khách hàng tham gia đấu giá nộp hồ sơ.

5.2. Thời gian, địa điểm xem tài sản (Giờ hành chính): Ngày 14/9/2023 và ngày 15/9/2023 tại các Kho để tài sản thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng (Số 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng).

***Lưu ý:**

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem hiện trạng tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp hoặc theo giấy giới thiệu Công ty đấu giá đã cung cấp cho những khách hàng có nhu cầu xem tài sản.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản, chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng chịu.

- Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo thông tin: Phòng Tài chính kế toán - Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng, số điện thoại: 0236.3221.504.

5.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ ngày 19/9/2023 đến ngày 21/9/2023 (Báo có đến 16h30 ngày 21/9/2023)

- Hình thức nộp tiền đặt trước: Nộp chuyển khoản

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

- Số tài khoản: **114 002 919 818**, mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ngũ Hành Sơn

- Nội dung: “Tên đơn vị...” nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản của Điện lực Đà Nẵng.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá đúng thời hạn quy định và theo đúng số tài khoản đã được cung cấp tại Thông báo đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá này. (Mọi khoản phí liên quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng chịu theo mức phí quy định của Ngân hàng).

- Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận khách hàng nộp chuyển khoản tiền đặt trước sau thời điểm hết hạn hoặc nộp chuyển khoản vào số tài khoản khác số tài khoản đã được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Chứng từ “Báo có” đến tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sau 16h30 của ngày hết hạn được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến. Trường hợp, khách hàng chuyển khoản tiền đặt trước sớm hơn

ngày theo thông báo đã phát hành công khai được hiểu là khách hàng tự nguyện nộp sớm theo nhu cầu và vẫn được coi là hợp lệ.

5.4. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên

5.5. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút ngày 22/9/2023

- Địa điểm đấu giá: Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn

ĐIỀU 6. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

6.1. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

6.1.1. Khách hàng đáp ứng đủ điều kiện đăng ký đấu giá theo quy định tại Thông báo đấu giá tài sản, được đăng ký tham gia đấu giá và chuẩn bị hồ sơ tham gia theo khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này.

6.1.2. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo đấu giá tài sản đã được phát hành công khai.

6.1.3. Nộp tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo đấu giá tài sản đã được phát hành công khai.

6.1.4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

+ Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

+ Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

+ Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

+ Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

6.2. Hồ sơ tham gia đấu giá

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá (02 bộ), nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện theo đúng thời gian đã thông báo, hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

(1). Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty đấu giá ban hành).

(2). Giấy uỷ quyền nếu không phải là người trực tiếp đăng ký đấu giá hoặc người đại diện theo pháp luật của đơn vị/ tổ chức đăng ký tham gia đấu giá;

(3) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người tham gia đấu giá là người đại diện theo pháp luật hoặc là người được ủy quyền.

(4). Giấy phép đăng ký hoạt động doanh nghiệp; Giấy phép xử lý chất thải nguy hại còn hiệu lực theo qui định của pháp luật về môi trường;

(5). Chứng từ đã nộp tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá;

(6) Bản cam kết đệ trình, trong trường hợp trúng đấu giá mua được tài sản đấu giá, bản kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình thu gom, tiếp nhận, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại có trong VTTB và TSCĐ thanh lý được đấu giá. Các điều kiện khác tuân thủ theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải nộp đủ các tài liệu như nêu trên, mọi sự điều chỉnh giấy tờ hồ sơ chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn nộp hồ sơ chưa kết thúc. Các loại giấy tờ là bản sao phải được chứng thực trong vòng 06 tháng (tính đến ngày tổ chức cuộc đấu giá);

- Đối với tài liệu số (5) tại khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này, sau khi thực hiện xong việc chuyển khoản, khách hàng có thể gửi bản chụp chứng từ đã nộp khoản tiền đặt trước, vào thư điện tử Email: online.daugiavietnam@gmail.com để Công ty thực hiện đối soát.

ĐIỀU 7. TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC

7.1. Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam (theo quy định tại khoản 5.3 Điều 5 Quy chế này) đúng thời gian quy định.

7.2. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

7.3. Khoản tiền đặt trước được xử lý như sau:

- Khách hàng nộp tiền đặt trước không đủ, nộp không đúng thời hạn quy định thì không được tham gia đấu giá, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá Khách hàng phải đến Công ty đấu giá cung cấp thông tin số tài khoản để được hoàn trả lại tiền đặt trước. Số tiền nhận lại không được tính lãi suất trong bất kỳ trường hợp nào, phí chuyển khoản do khách hàng chịu;

- Người không trúng đấu giá, không vi phạm quy chế đấu giá được nhận lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam sẽ trả lại cho khách hàng trúng đấu giá sau khi Người có tài sản nhận được đủ tiền bán tài sản.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Điều 14 của Quy chế này thì sẽ không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

**CHƯƠNG III
TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ**

ĐIỀU 8. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

8.1- Khách hàng có thể chủ động đăng ký tài khoản trên Trang đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn hoặc sau khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Quy chế này sẽ được Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam hướng dẫn cách đăng ký tài khoản để đăng nhập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn; được hướng dẫn cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác để tham gia được cuộc đấu giá trực tuyến.

8.2-Việc truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trên website đấu giá trực tuyến phải được khách hàng thực hiện chậm nhất đến **16h30 ngày 21/9/2023**. Sau thời gian này, nếu khách hàng không đăng nhập để thao tác đăng ký đấu giá thì không thể tham gia cuộc đấu giá trực tuyến vì hệ thống đã kết thúc thời gian đăng ký trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 9 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản trên website trực tuyến theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký (hệ thống đấu giá trực tuyến đã khóa chức năng đăng ký trực tuyến) sẽ không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến kể cả đối với các khách hàng đã nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

ĐIỀU 9. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ TRÊN WEBSITE ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Khách hàng tạo tài khoản thành công, sẽ tiến hành đăng nhập để đăng ký đấu giá trên website **taichinhqnamqtc.vn** phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn của hệ thống, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức/ cá nhân - Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ; - Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; ngày cấp, nơi cấp; - Địa chỉ trụ sở;

- Tải lên website file ảnh/scan Giấy phép ĐKKD, chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của cá nhân theo các nội dung yêu cầu khi đăng ký tài khoản.

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của đơn vị/ cá nhân đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Website **taichinhqnamqtc.vn**. Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản của mình khi truy cập trên Website **taichinhqnamqtc.vn**

ĐIỀU 10. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

10.1- Đăng nhập hệ thống đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn** và thực hiện việc trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm trong thời gian trả giá.

10.2- Cách thức trả giá :

- Hệ thống đấu giá trực tuyến thực hiện theo cách thức trả giá liên tục (không theo vòng), người trước trả xong đến người sau trả giá, liên tục cho đến khi hết thời gian trả giá theo quy định (60 phút). Không giới hạn số lần trả giá, mỗi khách hàng đều có thể tham gia trả giá nhiều lần.

- Yêu cầu về mức giá trả : **Mức giá của người trả sau phải cao hơn mức giá của người trả trước liền kề một số tiền bằng bội số của bước giá quy định.**

Trên giao diện hệ thống đấu giá, giá người trả trước liền kề được hiển thị là “**Giá cao nhất hiện tại**” để người trả sau có căn cứ đưa ra mức giá của mình cho phù hợp với yêu cầu trên.

Mỗi lần trả giá, khách hàng phải bấm chọn số bước giá theo ý muốn của mình (số bước giá được lập trình từ 1,2,3,...đến 100) rồi click vào biểu tượng “chiếc búa” để trả giá (số bước giá và biểu tượng “chiếc búa” được hiển thị trên màn hình giao diện của khách hàng).

VD: Giá khởi điểm 5.179.643.020 đồng, bước giá 2.000.000 đồng. Nếu khách hàng lựa chọn số bước giá là 10 thì mức giá khách hàng sẽ trả là 5.179.643.020 đồng + (2.000.000 đồng x 10) = 5.199.643.020 đồng.

- Sau khi click vào biểu tượng “chiếc búa”, hệ thống sẽ nổi lên số tiền bạn muốn trả đồng thời với dòng chữ hỏi “ **Bạn có chắc chắn muốn trả giá này không?** Khách hàng bấm “OK” để hoàn thành việc trả giá.

- Cuộc đấu giá được tiến hành liên tục như trên cho đến khi hết thời gian trả giá và xác định được người trúng đấu giá.

** Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc tham gia cuộc đấu giá trực tuyến đúng thời gian quy định tại Quy chế này.*

10.3-Xác định người trúng đấu giá:

- Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

+ Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

+ Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng thao tác trả một mức giá cao nhất và bằng nhau thì người trả giá sớm hơn theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

- Đấu giá viên được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 11. THÔNG BÁO KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ

11.1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

11.2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN CUỘC ĐẤU GIÁ

12.1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

12.2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của người trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và số tiền này thuộc về đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 13. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ

Khách hàng tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

13.1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

13.2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

13.4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.5. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

13.6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

ĐIỀU 14. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

14.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

***Lưu ý:**

Thuật ngữ “không tham gia cuộc đấu giá” được hiểu là khách hàng đã thao tác đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến theo đúng thời hạn quy định, được phê duyệt đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến nhưng không đăng nhập vào phòng đấu giá hiển thị trên website đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến trước thời điểm kết thúc thời gian đấu giá).

14.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 13 Quy chế này.

14.3. Khách hàng trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

14.4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

14.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

ĐIỀU 15. RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

15.1. Trong thời gian đấu giá (*kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá*), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó, nếu thời gian cuộc đấu giá chưa kết thúc.

15.2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước nếu sau khi rút lại giá đã trả mà không có khách hàng khác tham gia trả giá tiếp.

ĐIỀU 16. TỪ CHỐI KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ

16.1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá. Trong thời gian 15 (mười lăm) phút, Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

16.2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá (*Khi đó người trúng đấu giá sẽ bị mất tiền đặt trước do từ chối kết quả trúng đấu giá*) và xét giá trả liền kề nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá. Khi đó, trên màn hình của Người trả giá liền kề sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá, nếu Người trả giá liền kề bấm nút “Chấp nhận”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề là người trúng đấu giá. Nếu người trả giá liền kề bấm nút “Từ chối” hoặc trong thời gian 15 (mười lăm) phút Người trả giá liền kề không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề không đồng ý với kết quả đấu giá.

Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề, nếu người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

16.3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 17. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH DO LỖI KỸ THUẬT CỦA HỆ THỐNG ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

17.1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay bằng văn bản cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

17.2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo bằng văn bản cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

17.3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được, khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

CHƯƠNG IV

THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN, THANH TOÁN VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

ĐIỀU 18. THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc bán đấu giá thành Khách hàng trúng đấu giá liên hệ Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá để ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hợp đồng mua bán được các bên ký kết theo pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá thành công, khách hàng trúng đấu giá phải nộp một lần đủ tiền mua tài sản vào tài khoản của Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Đà Nẵng theo địa chỉ:

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng
- Thông tin nộp tiền mua tài sản cụ thể như sau:
 - + Người thụ hưởng: Công ty TNHH Một Thành Viên Điện lực Đà Nẵng
 - + Số tài khoản: **116 000 00 88 66**
 - + Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

Nếu quá thời hạn trên, người trúng đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản hoặc không đến ký kết hợp đồng mua bán thì bị xem là đơn phương hủy bỏ hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản đấu giá và toàn bộ số tiền đã nộp (tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá) thuộc về Đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 19. THỜI HẠN, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Khách hàng trúng đấu giá trước khi nhận hàng phải đệ trình phương án vận chuyển, phương án phòng ngừa, ứng phó và xử lý sự cố phát sinh trong quá trình vận chuyển CTNH từ các kho của người có tài sản về kho của người trúng đấu giá.

Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày Đơn vị có tài sản nhận đủ số tiền bán tài sản do người trúng đấu giá thanh toán, Đơn vị có tài sản tổ chức bàn giao trực tiếp toàn bộ tài sản, hồ sơ liên quan cho bên trúng đấu giá.

Việc bàn giao tài sản cho khách hàng trúng đấu giá phải được lập thành biên bản và từ thời điểm này khách hàng trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm bảo quản tài sản của mình.

Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản thì Đơn vị có tài sản và khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, tự giải quyết sự việc. Đơn vị có tài sản tự chịu trách nhiệm và bồi thường về những thiệt hại gây ra cho khách hàng trúng đấu giá (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

ĐIỀU 20. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ.

- Tự chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Tự đi xem hiện trạng tài sản đúng thời gian quy định, nghiên cứu kỹ bản Quy chế này trước khi nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi khiếu nại thắc mắc, hay có sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá giải quyết trước thời hạn kết thúc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu không có khiếu nại gì, coi như khách hàng đã chấp nhận thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại liên quan đến tài sản sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ không được giải quyết.

- Tự tìm hiểu kỹ về hiện trạng hiện nay của tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản đấu giá, hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá, đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận hiện trạng, tình trạng pháp lý của tài sản và tuân thủ mọi quy định tại quy chế này.

ĐIỀU 21. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI MUA ĐƯỢC TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

- Tự liên hệ với Đơn vị có tài sản để nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét, trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Chịu toàn bộ các khoản chi phí, nghĩa vụ tài chính có liên quan đến toàn bộ tài sản trúng đấu giá, tính từ ngày tài sản được nhận trên thực tế. Các khoản chi phí liên quan đến việc nhận tài sản như: Chi phí thuê nhân công, thuê phương tiện vận chuyển máy móc, thiết bị phục vụ cho việc nhận tài sản; chi phí tháo dỡ, bóc xếp, thu gom, vận chuyển, xử lý tài sản từ nơi đang trưng bày tài sản về kho bãi của mình..... chịu mọi rủi ro, tổn thất, trách nhiệm và các chi phí phát sinh khác trong quá trình bàn giao tài sản trúng đấu giá. Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá không chịu bất kỳ một khoản chi phí nào trong suốt quá trình giao toàn bộ tài sản cho người trúng đấu giá, tính từ ngày bàn giao tài sản.

- Bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại (nếu có)... theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong suốt quá trình giao nhận tài sản.

- Kể từ thời điểm bàn giao tài sản tại nơi đang trưng bày tài sản, mọi quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá sẽ được chuyển giao từ người có tài sản đấu giá sang người trúng đấu giá.

ĐIỀU 22. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ

Thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này và Luật đấu giá tài sản.

Không giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá; Không chịu trách nhiệm về chất lượng, số lượng, chủng loại cũng như sự thiếu đồng bộ, chi tiết phụ kiện kèm theo tài sản đấu giá.

ĐIỀU 23. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN.

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét hiện trạng tài sản, tham khảo kỹ, đầy đủ Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản. Vì vậy, Đơn vị có tài sản chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản, bàn giao đúng hiện trạng tài sản như khách hàng đã tham khảo xem xét thực tế.

CHƯƠNG VI CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 24. CHỊU RỦI RO VÀ BẤT KHẢ KHÁNG.

Đơn vị có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận bàn giao tài sản đấu giá. Công ty đấu giá không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá nói trên.

Cuộc đấu giá này không thể thực hiện do các trường hợp bất khả kháng như: Thiên tai, dịch họa, có yêu cầu ngừng mở cuộc đấu giá, huỷ bỏ kết quả đấu giá, huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá của Đơn vị có tài sản, Cơ quan chức năng có thẩm quyền ... Đơn vị có tài sản, Công ty đấu giá, các khách hàng tham gia đấu giá và người mua được tài sản phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được khôi phục về nguyên trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 25. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Cán bộ của Công ty đấu giá, người tham gia đấu giá và các cá nhân/tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này.

Đơn vị có tài sản, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định tại Quy chế này và các qui định pháp luật liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không qui định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang

Phụ lục
CHI TIẾT VTTB VÀ TSCĐ THANH XỬ LÝ ĐỢT 03 NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo đấu giá số 1215/2023/TB-ĐGVN ngày 07/9/2023)

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Tỷ lệ % chất lượng còn lại	Mã CTNH
A	VẬT TƯ THIẾT BỊ					
I	VẬT TƯ THANH LÝ KHÔNG ĐIỀU KIỆN					
1.1	VẬT TƯ Ứ ĐỘNG KHÔNG CÓ NHU CẦU SỬ DỤNG					
Kho: HJC - DNA HJC SXKD(SCTX, CDM) Công ty						
1	3.15.42.014.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 35 mm2	Mét	0,02	100%	
2	3.25.33.529.VIE.00.000	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC/DATA M 3x95	Mét	4,00	100%	
Kho: HLA Kho XDCB (Kho Trong)						
3	2.05.01.029.VIE.00.000	Thép tròn fi 12 mạ	Mét			
		HLA-000351	Mét	2,00	100%	
		T9-HLA-000215	Mét	0,50	100%	
		T9-HLA-000287	Mét	0,70	100%	
		T9-HLA-000308	Mét	1,55	100%	
		T9-HLA-000315	Mét	0,50	100%	
		T9-HLA-000316	Mét	3,00	100%	
		T9-HLA-000325	Mét	1,00	100%	
4	3.15.82.002.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét			
		11/229/2021-HLA-0298	Mét	4,30	100%	
5	3.15.91.006.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 95 mm	Mét			
		T323 1035/2020-HLA-0009	Mét	8,10	100%	
6	3.25.33.040.VIE.00.000	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC/DATA M 1x50	Mét			
		T323 327/2022-HLA-0033	Mét	3,00	100%	
7	3.25.33.047.VIE.00.000	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC/DATA M 1x300	Mét			
		T623-966/2020-HLA-000090	Mét	5,60	100%	
Kho: HJD - DNA HJD Thu hồi Công ty						
8	3.15.52.013.VIE.00.A70	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x25	Mét	2,30	20%	
Kho: HJO - DNA HJO Chờ thanh lý Công ty						
9	3.15.25.056.VIE.00.000	Cáp đồng trần M 50 mm2	Kg	1,35	100%	
10	3.15.42.012.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 25 mm2	Mét	0,60	100%	
11	3.15.42.014.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 35 mm2	Mét	2,10	100%	
12	3.15.42.021.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2	Mét	4,11	100%	
13	3.15.42.022.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2	Mét	8,75	100%	
14	3.15.42.022.VIE.00.A70	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2	Mét	2,00	20%	
15	3.15.42.023.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 185 mm2	Mét	19,00	100%	
16	3.15.42.024.000.00.A70	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 240 mm2	Mét	11,00	20%	
17	3.15.42.024.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 240 mm2	Mét	4,50	100%	
18	3.15.42.025.000.00.A70	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 300 mm2	Mét	9,20	20%	
19	3.15.42.254.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV XLPE 240 mm2	Mét	13,00	100%	
20	3.15.44.006.000.00.A70	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm2	Mét	547,60	20%	
21	3.15.44.006.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm2	Mét	5,00	100%	
22	3.15.44.009.000.00.A70	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x11 mm2	Mét	1,20	20%	
23	3.15.44.012.VIE.00.000	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x35 mm2	Mét	1,25	100%	
24	3.15.52.003.000.00.A70	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x11+1x7	Mét	4,60	20%	
25	3.15.52.009.000.00.A70	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x25+1x16	Mét	3,00	20%	
26	3.15.52.011.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x35+1x25	Mét	4,00	100%	
27	3.15.60.006.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2	Mét	1,00	100%	
28	3.15.60.008.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A95 mm2	Mét	3,00	100%	
29	3.15.60.009.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A120 mm2	Mét	32,00	100%	
30	3.15.62.003.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x35 mm2	Mét	3,10	100%	
31	3.15.68.003.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x50mm2	Mét	4,15	100%	
32	3.15.68.005.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x95 mm2	Mét	3,60	100%	
33	3.15.68.006.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x120 mm2	Mét	6,03	100%	
34	3.15.68.007.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x150 mm2	Mét	9,70	100%	
35	3.15.82.002.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	0,69	100%	
36	3.15.82.003.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 50 mm2	Mét	4,00	100%	
37	3.15.82.005.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 95 mm2	Mét	6,00	100%	
38	3.15.82.008.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 185mm2	Mét	9,00	100%	
39	3.15.82.009.VIE.00.000	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 240 mm2	Mét	2,50	100%	
40	3.15.90.004.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2	Mét	10,00	100%	
41	3.15.90.005.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 95 mm2	Mét	2,70	100%	
42	3.15.90.009.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 240 mm2	Mét	81,00	100%	
43	3.15.90.010.VIE.00.A70	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 300 mm2	Mét	18,00	20%	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Tỷ lệ % chất lượng còn lại	Mã CTNH
44	3.15.91.010.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 240 mm2	Mét	29,00	100%	
45	3.15.91.026.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 120/19 mm2	Mét	21,68	100%	
46	3.15.91.035.VIE.00.000	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 240/32 mm2	Mét	16,30	100%	
47	3.25.16.026.VIE.00.000	Cáp ngầm 0,6kV 3 pha M 3x120+1x70	Mét	6,50	100%	
1.2	VẬT TƯ KÈM MẮT PHẨM CHẤT					
Kho: HJO - DNA HJO Chờ thanh lý Công ty						
48	2.01.81.001.000.00.D50	Gang thu hồi các loại (Kg)	Kg	656,20	1%	
49	2.45.01.001.000.04.D50	Nhôm phế liệu thu hồi các loại	Kg	244,64	1%	
50	2.45.01.001.000.10.D50	Nhôm phế liệu các loại	Kg	13,73	1%	
51	2.53.01.001.000.02.D50	Đồng phế liệu các loại	Kg	42,91	1%	
52	2.55.31.001.000.00.D50	Đồng thanh các loại	Kg	15,00	1%	
53	2.76.81.010.000.00.D50	Dây chì + Viên chì	Kg	22,55	1%	
54	3.02.20.001.000.02.D50	Cột 8,4 mét (Chật còn 5 mét)	Cột	4,00	1%	
55	3.02.20.001.000.11.D50	Cột BT H 7m (chật góc)	Cột	2,00	1%	
56	3.02.20.001.000.23.D50	Cột BTLT 10,5m (chật góc)	Cột	3,00	1%	
57	3.02.20.001.000.27.D50	Cột BTLT 12m (chật góc)	Cột	20,00	1%	
58	3.02.20.001.000.42.D50	Cột BTLT 7,5m (chật góc)	Cột	1,00	1%	
59	3.02.20.001.000.52.D50	Cột BTLT 8,4m (chật góc)	Cột	7,00	1%	
60	3.02.20.001.000.61.D50	Cột DH 8,4m (Cắt góc)	Cột	2,00	1%	
61	3.02.20.001.000.98.D50	Cột BTLT 14m (chật góc)	Cột	13,00	1%	
62	3.06.30.001.000.E4.D50	Xả, trụ, tù... sắt các loại TH hồng(Qui ra KG)	Kg	47.007,49	1%	
63	3.10.08.001.000.01.D50	Sứ cao hạ thế các loại thu hồi	Cái	24,00	1%	
64	3.10.08.003.000.00.D50	Sứ hạ thế A30	Cái	1,00	1%	
65	3.10.66.001.000.00.D50	Sứ đứng 22kV các loại	Cái	1.987,00	1%	
66	3.10.66.001.000.04.D50	Sứ đứng polymer các loại	Cái	12,00	1%	
67	3.10.66.002.000.00.D50	Sứ đứng 24kV	Cái	473,00	1%	
68	3.10.66.063.000.00.D50	Sứ đứng kèm ty 24kV	Cái	6,00	1%	
69	3.10.88.008.000.00.D50	Cách điện thủy tinh các loại	Cái	203,00	1%	
70	3.10.88.182.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng thủy tinh 70KN	Chuỗi	48,00	1%	
71	3.10.88.214.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng polymer 24kV	Chuỗi	992,00	1%	
72	3.10.92.401.000.00.D50	Dây buộc cố sứ (hông) các loại	Sợi	30,00	1%	
73	3.15.01.128.000.00.D50	Dây đồng cứng bọc 1 ruột 0,6/1kv VC 30/10	Kg	69,40	1%	
74	3.15.01.129.000.00.D50	Dây đồng cứng bọc 1 ruột 0,6/1kv VC 30/10, 20/10	Kg	0,40	1%	
75	3.15.17.003.000.00.D50	Dây nhôm cứng bọc 1 ruột 0,6/1kv AV 30/10	Mét	108,00	1%	
76	3.15.28.207.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 70/11 mm2	Kg	120,00	1%	
77	3.15.28.209.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2	Kg	350,00	1%	
78	3.15.28.211.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 120/19 mm2	Kg	480,00	1%	
79	3.15.28.221.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 240/39 mm2	Kg	6.745,80	1%	
80	3.15.42.004.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 4 mm2	Mét	3,00	1%	
81	3.15.42.014.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 35 mm2	Mét	146,00	1%	
82	3.15.42.017.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 50 mm2	Mét	6,50	1%	
83	3.15.42.018.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 70 mm2	Mét	4,00	1%	
84	3.15.42.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 95 mm2	Mét	38,70	1%	
85	3.15.42.021.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2	Mét	52,00	1%	
86	3.15.42.021.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2	Mét	13,00	1%	
87	3.15.42.022.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2	Mét	11,30	1%	
88	3.15.42.024.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 240 mm2	Mét	42,60	1%	
89	3.15.44.005.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x6 mm2	Mét	27,00	1%	
90	3.15.44.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm2	Mét	4.509,10	1%	
91	3.15.44.007.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x8 mm2	Mét	36,50	1%	
92	3.15.44.009.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x11 mm2	Mét	133,90	1%	
93	3.15.44.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x16 mm2	Mét	337,00	1%	
94	3.15.50.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 4x10 mm2	Mét	50,30	1%	
95	3.15.52.003.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x11+1x7	Mét	422,60	1%	
96	3.15.52.005.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x16+1x10	Mét	2,80	1%	
97	3.15.52.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x16+1x11	Mét	341,10	1%	
98	3.15.52.009.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x25+1x16	Mét	50,00	1%	
99	3.15.52.013.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x25	Mét	14,00	1%	
100	3.15.52.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x120+1x70	Mét	7,50	1%	
101	3.15.52.023.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x150+1x95	Mét	19,00	1%	
102	3.15.54.012.000.00.D50	Cáp đồng bọc CVV/CXV (cáp Đkế) 4x10mm2	Mét	27,80	1%	
103	3.15.56.036.000.00.D50	Cáp điều khiển CTL-TTS 7x4mm2	Mét	15,50	1%	
104	3.15.62.001.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x16 mm2	Mét	236,00	1%	
105	3.15.62.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x25 mm2	Mét	721,10	1%	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Tỷ lệ % chất lượng còn lại	Mã CTNH
106	3.15.62.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x35 mm2	Mét	414,00	1%	
107	3.15.62.018.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x11 mm2	Mét	120,00	1%	
108	3.15.68.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x35 mm2	Mét	240,00	1%	
109	3.15.68.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x50 mm2	Mét	422,00	1%	
110	3.15.68.004.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x70 mm2	Mét	425,00	1%	
111	3.15.68.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x95 mm2	Mét	4.353,60	1%	
112	3.15.68.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x120 mm2	Mét	333,00	1%	
113	3.15.82.002.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	73,80	1%	
114	3.15.82.002.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	880,00	1%	
115	3.15.90.004.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2	Mét	11.483,00	1%	
116	3.15.90.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 95 mm2	Mét	11.442,90	1%	
117	3.15.90.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 120 mm2	Mét	8.306,00	1%	
118	3.15.90.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 150 mm2	Mét	6.723,00	1%	
119	3.15.90.008.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 185 mm2	Mét	26.401,30	1%	
120	3.15.90.009.000.00.C70	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 240 mm2	Mét	12,00	3%	
121	3.15.90.009.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 240 mm2	Mét	4.376,50	1%	
122	3.15.90.257.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 24kV A 120 mm2	Mét	1.094,00	1%	
123	3.20.22.001.000.98.D50	Kẹp răng hạ thế các loại (hồng)	Cái	2.672,00	1%	
124	3.20.22.111.000.00.D50	Kẹp hotline đồng	Cái	6,00	1%	
125	3.20.22.600.000.00.D50	Kẹp răng trung thế các loại	Cái	278,00	1%	
126	3.20.22.738.000.00.D50	Cụm đầu rẽ cho dây bọc trung thế 95-240 mm2	Bộ	42,00	1%	
127	3.20.22.999.VIE.02.D50	Kẹp đầu lều dây bọc trung thế các loại hồng	Cái	25,00	1%	
128	3.20.31.001.000.51.D50	Kẹp cáp các loại	Cái	168,00	1%	
129	3.20.60.001.000.75.D50	Khoá néo dây các loại	Cái	77,00	1%	
130	3.20.80.001.000.46.D50	Đầu cốt các loại	Cái	116,00	1%	
131	3.20.80.182.000.00.D50	Đầu cốt ép đồng nhôm MA 95 mm2	Cái	50,00	1%	
132	3.20.80.386.000.00.D50	Đầu cốt ép đồng loại ngắn 1 lỗ SC 95 mm2	Cái	58,00	1%	
133	3.25.16.030.000.00.D50	Cáp ngầm 0,6kV 3 pha M 3x150+1x95	Mét	6,00	1%	
134	3.25.33.047.VIE.00.D50	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC/DATA M 1x300	Mét	48,00	1%	
135	3.25.33.184.VIE.00.D50	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC/DSTA AL 1x300	Mét	240,00	1%	
136	3.25.33.503.000.00.D50	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC M 3x50	Mét	30,50	1%	
137	3.25.33.580.VIE.00.D50	Cáp ngầm 24kV bọc XLPE/PVC/DSTA M 3x120	Mét	36,00	1%	
138	3.25.46.001.000.15.D50	Đầu cáp ngầm 3 pha 3x240	Bộ	1,00	1%	
139	3.25.66.508.000.00.D50	Đầu cáp ngầm ngoài trời 24kV- (3x50)mm2	Bộ	1,00	1%	
140	3.25.66.510.000.00.D50	Đầu cáp ngầm ngoài trời 24kV (3x120)mm2	Bộ	2,00	1%	
141	3.30.20.001.000.00.D50	Cầu chì tự rơi các loại	Cái	122,00	1%	
142	3.30.22.005.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 24kV 100A	Cái	3,00	1%	
143	3.30.22.021.000.00.D50	Cầu chì tự rơi sứ 24kV các loại	Cái	95,00	1%	
144	3.30.60.000.000.01.D50	Dây chày bằng chì các loại	Sợi	28,00	1%	
145	3.30.80.002.000.00.D50	Cần FCO 24KV 100A	Cái	1,00	1%	
146	3.30.87.002.000.00.D50	Cầu chì tự rơi cắt có tải (LBFCO) 24kV 100A	Cái	1,00	1%	
147	3.35.42.001.000.11.D50	Bộ cấp nguồn cho tủ điều khiển recloser như trong các loại	Cái	3,00	1%	
148	3.35.90.074.000.00.D50	Vỏ tủ bảo vệ máy ngắt xuất tuyến (2200x800x600)	Cái	1,00	1%	
149	3.42.80.001.000.00.D50	Chống sét van các loại	Cái	148,00	1%	
150	3.42.80.006.000.00.D50	Chống sét van không có khe hở 22kV (18kV - 21kV)	Cái	99,00	1%	
151	3.46.15.001.000.01.D50	APTOMAT < 100A các loại	Cái	4.583,00	1%	
152	3.46.15.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A	Cái	25,00	1%	
153	3.46.15.015.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 150A	Cái	4,00	1%	
154	3.46.15.016.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 160A	Cái	2,00	1%	
155	3.46.15.020.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 250A	Cái	7,00	1%	
156	3.46.15.021.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 300A	Cái	1,00	1%	
157	3.46.15.022.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 400A	Cái	2,00	1%	
158	3.46.15.024.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 600A	Cái	3,00	1%	
159	3.46.15.025.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 630A	Cái	1,00	1%	
160	3.46.15.026.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 800A	Cái	5,00	1%	
161	3.46.15.027.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 1000A	Cái	3,00	1%	
162	3.53.05.131.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 250/5A	Cái	3,00	1%	
163	3.53.05.136.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 800/5A	Cái	11,00	1%	
164	3.53.05.142.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 2500/5A	Cái	3,00	1%	
165	3.53.60.002.VIE.00.D50	Biến dòng trung thế 24kV 150-300/1-1A	Cái	3,00	1%	
166	3.53.65.001.000.00.D50	Biến dòng trung thế 24kV các loại	Cái	1,00	1%	
167	3.53.65.021.000.00.D50	Biến dòng trung thế 24kV 200-400/5A	Cái	6,00	1%	
168	3.56.20.004.000.00.D50	Biến điện áp 1 pha 22/√3:0,1/√3:0,1/3kV	Cái	12,00	1%	
169	3.60.90.001.000.02.D50	Hộp composite bảo vệ công tơ các loại (Cái)	Cái	1.690,00	1%	
170	3.60.90.251.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 1 pha	Cái	2,00	1%	
171	3.60.90.304.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 4 công tơ điện từ 1 pha	Cái	2,00	1%	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	DVT	Số lượng	Tỷ lệ % chất lượng còn lại	Mã CTNH
172	3.62.95.000.000.02.D50	Hộp chia dây các loại	Cái	32,00	1%	
173	5.12.04.001.000.03.D50	Lốp xe ô tô các loại	Cái	4,00	1%	
174	8.88.08.001.000.02.D50	Lốc điều hòa	Cái	1,00	1%	
175	8.88.08.001.000.46.D50	Máy điều hòa nhiệt độ 2HP	Bộ	1,00	1%	
176	8.88.08.001.000.51.D50	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	5,00	1%	
Kho: HJI - DNA HJI Dự án JICA						
177	3.15.90.004.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2	Mét	180,00	1%	
II VẬT TƯ THANH LÝ CÓ ĐIỀU KIỆN						
Kho: HJO - DNA HJO Chờ thanh lý Công ty						
178	5.76.29.311.000.00.D50	MBA ABB 2020557 - 180kVA	Máy	1,00	1%	170305
179	5.76.29.313.000.00.D50	MBA EMC 121104-303 - 250kVA	Máy	1,00	1%	170305
180	5.76.29.315.000.00.D50	MBA ABB 710369 - 400kVA	Máy	1,00	1%	170305
181	5.76.29.315.000.00.D50	MBA ABB 710405 - 400kVA	Máy	1,00	1%	170305
182	5.76.29.317.000.00.D50	MBA EMC 16041052 - 630kVA	Máy	1,00	1%	170305
183	3.60.05.126.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha các loại	Cái	59,00	1%	160113
184	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	2,00	1%	160113
185	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	675,00	1%	160113
186	3.60.35.501.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha các loại	Cái	111,00	1%	160113
187	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	Cái	15,00	1%	160113
188	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	70,00	1%	160113
189	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	136,00	1%	160113
190	3.60.45.756.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha 3x230/400V 3x5-100A	Cái	20,00	1%	160113
191	3.60.52.002.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x5(6/10)A	Cái	12,00	1%	160113
192	3.60.52.017.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	36,00	1%	160113
193	3.60.52.505.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 230/400V 3x20-60A	Cái	5,00	1%	160113
194	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	210,00	1%	160113
195	3.60.52.510.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x40-100A	Cái	65,00	1%	160113
196	3.80.32.001.000.19.D50	Điện thoại các loại	Cái	2,00	1%	160113
197	5.16.12.000.000.01.D50	Bình ắc quy các loại	Cái	27,00	1%	190601
198	5.16.12.039.VIE.00.D50	Bình ắc quy khô 12V 20Ah	Cái	2,00	1%	190601
199	8.88.10.001.000.01.D50	Máy tính xách tay	Cái	5,00	1%	160113
200	8.88.10.001.000.47.D50	Máy in	Cái	2,00	1%	160113
201	8.88.10.001.000.BW.D50	Màn hình THối	Cái	6,00	1%	160113
202	8.88.10.001.000.JL.D50	Khối CPU	Cái	5,00	1%	160113
203	8.88.10.999.000.04.D50	Máy Scan thu hồi các loại	Cái	1,00	1%	160113
B TÀI SẢN CỐ ĐỊNH						
1	1.21305108.0010411	MBA Thibidi 20652293-2 - 50kVA	máy	1,00	1%	170305
2	1.21305108.0011885	MBA Thibidi 31052210-2 - 50kVA	máy	1,00	1%	170305
3	1.21305108.0012823	MBA LIOA LIPC22050501 - 50kVA	máy	1,00	1%	170305
4	1.21300102.0000632	MBA TBĐ Hà Nội 100-1004 - 100kVA	máy	1,00	1%	170305
5	1.21305118.0014079	MBA Thibidi 20916458-0 - 160kVA	máy	1,00	1%	170305
6	1.21305120.0014028	MBA Thibidi 00918098-2 - 180kVA	máy	1,00	1%	170305
7	1.21305120.0013756	MBA Thibidi 4041218262028 - 180kVA	máy	1,00	1%	170305
8	1.21305120.0014087	MBA Thibidi 4041218262026 - 180kVA	máy	1,00	1%	170305
9	1.21305120.0014046	MBA Thibidi 4122218752063 - 180kVA	máy	1,00	1%	170305
10	1.21305126.0010883	MBA Thibidi 91023153-0 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
11	1.21305126.0009544	MBA ABB 2020785 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
12	1.21305126.0011882	MBA EMC 120702171 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
13	1.21305126.0010502	MBA Thibidi 120702-175 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
14	1.21300130.0007633	MBA Thibidi 30523274-2 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
15	1.21305126.0014224	MBA Thibidi 30523317-2 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
16	1.21305126.0014041	MBA Thibidi 4031225128179 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
17	1.21305126.0009832	MBA Thibidi 5091225604405 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
18	1.21305126.0012933	MBA EMC 120305212 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
19	1.21305126.0014081	MBA EMC 120305-213 - 250kVA	máy	1,00	1%	170305
20	1.21305128.0014032	MBA Thibidi 10733137-2 - 320kVA	máy	1,00	1%	170305
21	1.21305128.0011090	MBA Takaoka 01Y1131T - 320kVA	máy	1,00	1%	170305
22	1.21305128.0015121	MBA CEMC 11.184 - 320kVA	máy	1,00	1%	170305
23	1.21305130.0015095	MBA Thibidi 90843106-2 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
24	1.21305130.0015096	MBA Thibidi 10643184-0 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
25	1.21305130.0012963	MBA ABB 2020813 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
26	1.21305130.0012932	MBA ABB 2020707 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
27	1.21305130.0013404	MBA ABB 2020657 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
28	1.21305130.0013593	MBA Thibidi 21043231-2 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Tỷ lệ % chất lượng còn lại	Mã CTNH
29	1.21305130.0013764	MBA ABB 2020629 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
30	1.21305130.0014044	MBA ABB 2020680 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
31	1.21305130.0015241	MBA ABB 2020630 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
32	1.21305130.0010536	MBA Thibidi 30543260-2 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
33	1.21305130.0010836	MBA ABB 2021408 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
34	1.21300101.0000471	MBA ABB 1LVN2031073 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
35	1.21305130.0014390	MBA Thibidi 4091240532405 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
36	1.21300130.0008780	MBA Thibidi 4091240531402 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
37	1.21305130.0013580	MBA Thibidi 6021240063025 - 400kVA	máy	1,00	1%	170305
38	1.21300136.0008214	MBA Thibidi 6081256619220 - 560kVA	máy	1,00	1%	170305
39	1.21305140.0013647	MBA ABB 2020779 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
40	1.21305140.0013654	MBA ABB 2020773 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
41	1.21305140.0001769	MBA ABB 2020763 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
42	1.21305140.0013763	MBA ABB 2020774 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
43	1.21305140.0013655	MBA ABB 1LVN2040589 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
44	1.21305140.0013646	MBA EMC 160510170 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
45	1.21305140.0000614	MBA EMC 16011153 - 630kVA	máy	1,00	1%	170305
46	1.21190000.0008773	Máy cắt Tavrida Electric OSM/TEL-27/12,5/630-205 số 411079	bộ	1,00	1%	160113
47	1.37090000.0008248	Máy cắt 471 An Mỹ	bộ	1,00	1%	160113